

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2026**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;*

*Căn cứ Quyết định số 2638/QĐ-TTg ngày 03/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 2661/QĐ-TTg ngày 05/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;*

*Căn cứ Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;*

*Căn cứ các Nghị quyết của HĐND tỉnh khoá XIII, kỳ họp thứ 7: Số 48/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; số 45/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2026;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 5695/STC-QLNS ngày 31/12/2025 và ý kiến thống nhất của Thành viên UBND tỉnh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi đối với ngân sách địa phương**

1. Căn cứ Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ban hành quy định phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách trung ương, ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp xã và các nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp xã năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; ngân sách cấp tỉnh bổ sung cân đối cho ngân sách cấp xã để thực hiện tiền lương cơ sở 2,34 triệu đồng/tháng tại Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh.

2. Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết, nguồn thu từ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước thực hiện theo tiến độ thu trong năm.

3. Nguồn thu tiền sử dụng đất được sử dụng cho đầu tư phát triển thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách địa phương, trong đó ngân sách cấp tỉnh trích tối thiểu 5% nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp, từ nguồn thu được hưởng theo phân cấp của ngân sách cấp tỉnh để thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính theo quy định trên địa bàn tỉnh.

4. Nguồn thu từ hoạt động xổ số được sử dụng theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 3 Quyết định số 2638/QĐ-TTg ngày 03/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

## **Điều 2. Giao dự toán thu ngân sách**

1. Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu triển khai giao nhiệm vụ thu ngân sách năm 2026 (*bao gồm giao nhiệm vụ thu sự nghiệp*) cho các đơn vị trực thuộc, UBND cấp xã đảm bảo tối thiểu bằng mức dự toán thu ngân sách UBND tỉnh giao. Trong điều hành, phần đầu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh tăng ít nhất 10% so với ước thực hiện năm 2025. Đối với các xã, phường, đặc khu, phần đầu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng ít nhất 10% so với dự toán được giao.

2. Việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2026 phải trên cơ sở rà soát, phân tích, đánh giá đầy đủ các nguồn thu phát sinh và kết quả thực hiện thu ngân sách năm 2025; căn cứ các chính sách, pháp luật về thu ngân sách, nhất là các chính sách thuế mới được Quốc hội thông qua và có hiệu lực thi hành từ năm 2026; dự báo mức tăng trưởng kinh tế của từng ngành, từng lĩnh vực, tình hình sản xuất - kinh doanh của người nộp thuế trên địa bàn.

## **Điều 3. Phân bổ và giao dự toán chi ngân sách địa phương**

1. Phân bổ và giao dự toán chi đầu tư phát triển:

Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Ngoài việc thực hiện phân bổ, bố trí vốn và giao dự toán chi đầu tư phát triển nêu trên, căn cứ dự toán chi đầu tư phát triển Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh giao, bố trí thanh toán đủ các khoản chi trả nợ lãi, phí và các chi phí phát sinh khác từ tiền vay theo cam kết và dành nguồn tương ứng số bội thu ngân sách cấp tỉnh để trả nợ gốc các khoản vay của ngân sách địa phương đến hạn phải trả trong năm 2026 (*trong đó ưu tiên trả hết nợ gốc các khoản vay của ngân sách địa phương đã quá hạn*); phần còn lại mới phân bổ vốn cho các công trình, dự án, trong đó bố trí, cân đối đủ vốn cho các dự án, chương trình được ngân sách trung ương hỗ trợ một phần để thực hiện các mục tiêu theo quy định.

Thực hiện tiết kiệm ngay 5% dự toán khi phân bổ chi đầu tư phát triển vốn ngân sách địa phương từ đầu năm để bổ sung nguồn đầu tư công trình đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng theo chỉ đạo của Trung ương; phạm vi, đối tượng tính tiết kiệm thực hiện theo quy định của Chính phủ.

2. Phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên

a) Các cơ quan tỉnh và UBND các xã, phường, đặc khu:

Sử dụng ngân sách trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao, phân bổ dự toán phải bảo đảm về thời gian theo quy định, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, đảm bảo bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành, những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật, những nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định. Trong đó:

- Bố trí kinh phí thuộc nhiệm vụ chi của cấp mình để đảm bảo cho công tác xây dựng pháp luật theo quy định;

- UBND cấp xã chủ động bố trí kinh phí tổ chức Đại hội đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, ngân sách tỉnh sẽ hỗ trợ cho ngân sách cấp xã trên cơ sở nguồn kinh phí ngân sách trung ương hỗ trợ và khả năng cân đối ngân sách cấp tỉnh.

- Kinh phí thực hiện các hoạt động của Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; kinh phí tổ chức các sự kiện quan trọng, các Ngày lễ lớn, ngày truyền thống năm tròn của địa phương.

- Bố trí ngân sách đảm bảo thực hiện công tác kiểm tra, kiểm nghiệm, xử lý tiêu hủy thực phẩm không an toàn và đầu tư trang thiết bị kỹ thuật cho các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Bố trí đủ kinh phí bảo đảm thực hiện các chế độ, chính sách được trung ương, địa phương ban hành đến thời điểm giao dự toán năm 2026 để các đối tượng được hưởng chính sách ngay từ đầu năm.

- Sử dụng kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương, nguồn ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để thực hiện quản lý, duy tu, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa các tuyến đường bộ thuộc trách nhiệm của địa phương theo phân cấp.

- Ưu tiên bố trí kinh phí để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chi sự nghiệp bảo vệ môi trường theo Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, pháp luật về bảo vệ môi trường, Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 của Bộ Tài chính; kinh phí triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- Bố trí chi trả nợ lãi các khoản vay của chính quyền địa phương; bố trí đủ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương cho các dự án ODA do địa phương quản lý theo quy định;

- Ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc trách nhiệm bố trí vốn của ngân sách địa phương; ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Bảo đảm ngân sách nhà nước cho công tác phòng thủ quân khu và khu vực phòng thủ theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Bố trí ngân sách cho y tế dự phòng, y tế cơ sở, bệnh viện vùng khó khăn, hải đảo, các lĩnh vực phong, lao, tâm thần và các lĩnh vực khác theo quy định tại Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025.

- Đối với sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề: Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc không thấp hơn mức dự toán chi được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

- Đối với chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Phân bổ, giao dự toán chi không được thấp hơn dự toán Trung ương giao; đồng thời phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Khoa học và Công nghệ và các văn bản hướng dẫn liên quan.

b) Kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách đã giao từ đầu năm, các xã, phường, đặc khu chủ động bố trí kinh phí để thực hiện, trường hợp thừa, thiếu so với mức đã bố trí dự toán năm 2026, Sở Tài chính chịu trách nhiệm tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý trong quá trình điều hành ngân sách năm 2026 hoặc năm 2027 đối với kinh phí thuộc nhiệm vụ chi Trung ương và của tỉnh. Kết thúc năm, các xã, phường, đặc khu có trách nhiệm báo cáo quyết toán cụ thể kinh phí chi trả cho từng chính sách, chế độ an sinh xã hội (*chi tiết cho từng chính sách, chế độ*).

3. Phân bổ, giao dự toán chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu, vốn vay ODA, vốn ưu đãi, viện trợ không hoàn lại của nước ngoài cho Việt Nam và viện trợ không hoàn lại của Việt Nam cho nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại khoản 7, khoản 8 Điều 3 Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

4. Trong quá trình quyết định phân bổ dự toán thu, chi ngân sách, trường hợp Hội đồng nhân dân quyết định dự toán thu ngân sách cấp mình được hưởng cao hơn mức cấp trên giao, thì dự toán chi bố trí tăng thêm tương ứng (*không kể tăng chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất, xổ số, thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước của các doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý và các khoản được loại trừ khi xác định số tăng thu thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết của Quốc hội*), sau khi dành 70% số tăng thu thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, phần còn lại cần ưu tiên bổ sung dự phòng ngân sách địa phương để chủ động trong quá trình điều hành ngân sách, nguồn còn lại khả năng thực hiện đạt được dự

toán thu mới phân bổ để chi cho đầu tư và những nhiệm vụ, chế độ, chính sách an sinh xã hội được cấp có thẩm quyền quyết định theo chế độ quy định.

5. Các cơ quan có thẩm quyền giao kế hoạch vốn đầu tư cho các chủ đầu tư chi tiết cho từng dự án, chương trình, nhiệm vụ theo mã số dự án đầu tư, ngành kinh tế (*loại, khoản*) theo quy định Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mục lục ngân sách nhà nước. Đối với các dự án đã được UBND các cấp phân bổ chi tiết cho từng dự án, chương trình, nhiệm vụ nhưng chưa đầy đủ các chỉ tiêu theo biểu mẫu quy định, thì UBND các cấp, đơn vị dự toán cấp I thực hiện phân bổ chi tiết cho từng dự án theo biểu mẫu quy định tại Điều 7 Nghị định 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công, gửi cơ quan tài chính cùng cấp để kiểm tra, phân bổ và nhập kế hoạch vốn trên hệ thống Tabmis theo quy định. Sau thời gian quy định, các cơ quan đơn vị chưa thực hiện đầy đủ các nội dung yêu cầu nêu trên, phải chịu trách nhiệm giải trình rõ nguyên nhân gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo xử lý.

6. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ, việc phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước căn cứ vào nhiệm vụ được giao năm 2026, phân loại mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp, dự toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên năm đầu thời kỳ ổn định được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các yếu tố biến động do thay đổi chính sách, chế độ của Nhà nước làm thay đổi dự toán thu, chi của đơn vị (*đối với đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo một phần chi thường xuyên*); dự toán chi tiết theo 02 phần: dự toán chi thường xuyên giao tự chủ, dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được cơ quan có thẩm quyền giao tự chủ tài chính thì phân bổ và giao dự toán chi vào phần dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ. Sau khi phương án tự chủ tài chính được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, đơn vị điều chỉnh dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ sang dự toán chi thường xuyên giao tự chủ phù hợp với phương án tự chủ tài chính được phê duyệt.

7. Các khoản dự toán chi của ngân sách địa phương đã được Hội đồng nhân dân quyết định chưa phân bổ chi tiết: Các cơ quan, đơn vị lập dự toán và thuyết minh chi tiết gửi các cơ quan có liên quan xem xét, tổng hợp trình UBND cùng cấp phân bổ, giao dự toán chi đảm bảo kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả, tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Định kỳ, Ủy ban nhân dân báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất.

#### **Điều 4. Tạo nguồn thực hiện chính sách cải cách tiền lương năm 2026**

1. Các sở, ban ngành và các xã, phường, đặc khu thực hiện tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 4 Thông tư

số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. UBND tỉnh bổ sung kinh phí thực hiện điều chỉnh tiền lương tăng thêm cho các sở, ban ngành và các xã, phường, đặc khu sau khi đã cân đối nguồn điều chỉnh tiền lương mà chưa đáp ứng đủ nhu cầu thực hiện cải cách tiền lương theo chế độ quy định.

### **Điều 5. Thời gian phân bổ, giao dự toán**

1. UBND xã, phường, đặc khu căn cứ quyết định của UBND tỉnh về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, trình HĐND cấp xã quyết định dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương, quyết định phân bổ dự toán ngân sách cấp xã theo đúng quy trình, yêu cầu, thời gian quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan. Tổ chức việc công khai dự toán ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước và quy định tại Điều 12 của Quyết định này.

2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 được Ủy ban nhân dân giao, đơn vị dự toán cấp I của các cấp ngân sách địa phương thực hiện phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, gửi cơ quan tài chính cùng cấp, đồng thời gửi Kho bạc nhà nước nơi giao dịch để thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành (*kèm theo các tài liệu thuyết minh cơ sở tính toán, căn cứ pháp lý và báo cáo phân bổ, giao dự toán ngân sách*). Việc phân bổ và giao dự toán phải đảm bảo thời hạn và yêu cầu quy định Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công.

3. Việc nhập dự toán vào hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (Tabmis) được thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính.

### **Điều 6. Tổ chức quản lý thu ngân sách**

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

### **Điều 7. Tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách địa phương**

Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu và đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán ngân sách được giao; cơ quan tài chính, Kho bạc nhà nước tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ đảm bảo theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định. Trong đó lưu ý:

1. Đối với nguồn vốn vay ODA và vay ưu đãi: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. Đối với nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài cho Việt Nam: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp chủ động bố trí vốn ngay từ đầu năm cho các dự án, công trình quan trọng theo chế độ quy định, nhất là các dự án quan trọng quốc gia, dự án đầu tư công đặc biệt, đầu tư công khẩn cấp, các dự án đường bộ cao tốc chuyển tiếp hoàn thành trong năm 2026, các dự án khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, các dự án xây dựng, sửa chữa, nâng cấp các công trình đê điều, thủy lợi, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, ứng phó với biến đổi khí hậu, khắc phục hậu quả thiên tai, dự án di dân ra khỏi vùng thiên tai, vùng thường xuyên có nguy cơ xảy ra thiên tai, vùng sạt lở nguy hiểm đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

4. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, theo dõi, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình; rà soát, phát hiện các khó khăn vướng mắc, chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền để đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án; điều chuyển kế hoạch vốn trong phạm vi tổng kế hoạch vốn năm 2026 được giao từ các dự án không hiệu quả, chậm giải ngân sang dự án có tiến độ giải ngân tốt, hiệu quả nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

5. Các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, ngân sách cấp dưới; quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách nhà nước theo đúng dự toán được giao, giải ngân vốn trong phạm vi kế hoạch, vay nợ trong hạn mức được giao; chỉ ứng trước dự toán theo quy định của pháp luật. Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đấu thầu mua sắm tài sản công. Trường hợp phát hiện các cấp, đơn vị sử dụng ngân sách thanh toán, chi trả không đúng chính sách, chế độ, nhất là liên quan đến mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo,...phải có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ thực hiện đúng và có hiệu quả.

6. Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và có nguồn đảm bảo. Thực hiện tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên (*ngoài 10% tiết kiệm chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương*) để thực hiện các chính sách an sinh xã hội; phạm vi, đối tượng tính tiết kiệm theo quy định của chính phủ. Chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng tăng thêm năm 2026, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và chính sách cải cách tiền lương (*bao gồm quỹ tiền thưởng*), không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo xã hội theo chế độ.

7. Đối với cấp tỉnh, trường hợp có nhu cầu chi các nhiệm vụ phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, nhiệm vụ về quốc

phòng, an ninh và nhiệm vụ cấp bách khác phát sinh ngoài dự toán mà sau khi sắp xếp lại ngân sách, sử dụng hết dự phòng ngân sách mà vẫn chưa đủ nguồn, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sử dụng Quỹ dự trữ tài chính cấp tỉnh để đáp ứng các nhu cầu chi theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 11 Luật Ngân sách nhà nước.

8. Đối với số thu tiền sử dụng đất phần ngân sách địa phương được hưởng, thu xổ số, thu từ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước, thu cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước của các doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý và các nguồn thu khác gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, trong điều hành các địa phương cần căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thực hiện thu thực tế, trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

9. Đối với nhu cầu kinh phí ngân sách nhà nước phát sinh tăng thêm để thực hiện các chế độ, chính sách, chương trình, đề án, nhiệm vụ,...năm 2026:

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động sắp xếp trong phạm vi dự toán được giao đầu năm để thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao.

Trường hợp phát sinh nhu cầu chi vượt khả năng cân đối thì có văn bản đề xuất bổ sung kinh phí, kèm theo thuyết minh chi tiết nội dung chi và có tài liệu có liên quan (*riêng đối với lĩnh vực chi khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp gửi Sở Tài chính*) để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của các văn bản hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước.

b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động rà soát, chi trả chế độ, chính sách cho đối tượng thụ hưởng theo quy định. Kết thúc năm, căn cứ kết quả thực hiện từng chế độ, chính sách do Trung ương, địa phương ban hành, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định, đồng thời tổng hợp toàn bộ kinh phí tăng thêm gửi Sở Tài chính để tổng hợp **trước ngày 31/3/2027**, báo cáo gửi kèm xác nhận của Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch).

10. Các xã, phường, đặc khu chủ động sử dụng kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh (*nếu có*) và cân đối nguồn ngân sách cấp xã để thực hiện các chính sách tiền lương, an sinh xã hội do Trung ương, địa phương ban hành, đảm bảo phân bổ đúng chính sách, chế độ, chi trả kịp thời, đúng đối tượng. Kết thúc năm, thực hiện quyết toán kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

11. UBND tỉnh không giải quyết bổ sung kinh phí ngoài dự toán giao đầu năm đối với những nhiệm vụ chi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho chủ trương trước thời điểm xây dựng dự toán hàng năm, nhưng không lập dự toán gửi cơ quan tài chính để tổng hợp, báo cáo theo quy định. Trường hợp, phát

sinh nhiệm vụ chi hoặc cấp trên giao thêm nhiệm vụ thì cơ quan, đơn vị, địa phương tự sắp xếp, cân đối trong nguồn kinh phí ngân sách đã phân bổ để ưu tiên thực hiện. UBND tỉnh chỉ xem xét, giải quyết những khoản chi thật sự cấp bách và cần thiết theo chủ trương, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền hoặc do thiên tai, dịch bệnh vượt quá khả năng cân đối trong dự toán ngân sách đã giao cho cơ quan, đơn vị, địa phương.

12. UBND các xã, phường, đặc khu nếu có nhu cầu chi đột xuất phát sinh ngoài dự toán nhưng không thể trì hoãn được mà dự phòng ngân sách không đủ đáp ứng, thì phải chủ động sắp xếp lại các khoản chi trong dự toán được giao để đáp ứng nhu cầu chi đột xuất đó, trường hợp đặc biệt, báo cáo đề xuất UBND tỉnh (*qua Sở Tài chính*) xem xét, quyết định.

13. Định kỳ hàng tháng (*chậm nhất vào ngày 15 hàng tháng*) báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước theo quy định (*đối với các xã, phường, đặc khu, báo cáo bao gồm tình hình sử dụng nguồn dự phòng và nguồn kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách cấp xã*).

## **Điều 8. Thực hiện cấp phát, thanh toán kinh phí**

### **1. Đối với các đơn vị sử dụng ngân sách:**

Căn cứ dự toán ngân sách năm được giao, đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện rút dự toán ngân sách để chi theo chế độ quy định và đúng tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách đã được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và tiến độ, khối lượng thực hiện nhiệm vụ; đảm bảo nguyên tắc theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 8 Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

2. Trường hợp ngân sách tỉnh đã được ứng trước dự toán bổ sung có mục tiêu vốn đầu tư từ ngân sách trung ương, cần phải thu hồi trong dự toán năm 2026, căn cứ mức vốn ứng phải thu hồi theo Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, quyết định của UBND cấp tỉnh về giao dự toán chi đầu tư phát triển ngân sách địa phương năm 2026, các cơ quan đơn vị có liên quan chủ động rà soát từng khoản vốn ứng phải thu hồi, hạch toán hoàn trả các khoản vốn ứng ngân sách trung ương theo quy định.

3. Trường hợp trong năm, ngân sách cấp trên ứng trước dự toán bổ sung có mục tiêu vốn đầu tư năm sau cho ngân sách cấp dưới, khi rút dự toán và chi từ nguồn ứng trước phải hạch toán thu, chi vào ngân sách năm sau theo quy định.

### **4. Đối với số bổ sung từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới:**

a) Chi bổ sung cân đối ngân sách từ ngân sách tỉnh cho ngân sách cấp xã, UBND cấp xã thực hiện rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch, mức rút tối đa hàng tháng về nguyên tắc không vượt quá 1/12 tổng mức bổ sung cân đối ngân sách cả năm; riêng các tháng trong quý I, căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ chi

của ngân sách cấp xã, mức rút dự toán có thể cao hơn, nhưng mức rút 01 tháng không vượt quá 12% dự toán năm và bảo đảm tổng mức rút quý I không vượt quá 30% dự toán năm. Trường hợp, đặc biệt cần tăng thêm tiền độ rút dự toán, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản báo cáo UBND tỉnh (*thông qua Sở Tài chính*) để tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

b) Chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách cấp xã, căn cứ chế độ, tiến độ, khối lượng thực hiện của từng chương trình, dự án, nhiệm vụ và mức tạm ứng theo quy định, UBND cấp xã thực hiện rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước, mức rút tối đa bằng dự toán giao cho từng chương trình, dự án, nhiệm vụ. Trường hợp rút dự toán nhưng sử dụng không đúng mục tiêu hoặc không sử dụng hết, thì phải hoàn trả ngân sách trung ương trong phạm vi tối đa 30 ngày kể từ ngày rút dự toán.

c) Định kỳ, chậm nhất vào ngày 15 tháng sau, Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch tổng hợp, báo cáo cơ quan tài chính cùng cấp tình hình thực hiện rút dự toán chi bổ sung cân đối ngân sách, chi bổ sung có mục tiêu của ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới của tháng trước. Trường hợp phát hiện việc rút dự toán chi bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu của cơ quan tài chính không đúng quy định, Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch có văn bản thông báo cho cơ quan tài chính biết, đồng thời tạm dừng việc rút dự toán chi bổ sung cân đối ngân sách, chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới.

5. Việc rà soát, đối chiếu số liệu rút dự toán chi bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu của ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới được thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 8 Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

### **Điều 9. Thực hiện điều chỉnh dự toán đơn vị sử dụng ngân sách**

1. Trường hợp đơn vị dự toán cấp I được cấp có thẩm quyền giao bổ sung dự toán để thực hiện nhiệm vụ phát sinh, chậm nhất 10 ngày làm việc (*kể từ ngày nhận được quyết định giao bổ sung dự toán*), đơn vị dự toán cấp I phải hoàn thành việc phân bổ và giao dự toán theo quy định tại Điều 51 và Điều 52 Luật Ngân sách nhà nước.

2. Việc điều chỉnh dự toán đã giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách được thực hiện theo quy định tại Điều 55 Luật Ngân sách nhà nước.

3. Thời gian điều chỉnh dự toán đã giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách hoàn thành **trước ngày 15/12/2026**, đồng thời gửi cơ quan tài chính cùng cấp để kiểm tra, đồng gửi Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch để thực hiện và điều chỉnh trên hệ thống Tabmis theo quy định.

4. Việc điều chỉnh dự toán chi đầu tư công được thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

5. Việc xử lý tăng, giảm thu, chi so với dự toán trong quá trình chấp hành ngân sách nhà nước được thực hiện theo quy định tại Điều 61 Luật ngân sách nhà nước. Việc xử lý kết dư ngân sách được thực hiện theo quy định tại Điều 74 Luật Ngân sách nhà nước.

### **Điều 10. Thực hiện chuyển nguồn sang năm sau**

Các sở, ban ngành, UBND các xã, phường, đặc khu rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi chuyển nguồn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 90/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn, Nghị quyết của Quốc Hội và các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về điều hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

### **Điều 11. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng**

Ngoài việc thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên theo quy định tại khoản 7 Điều 7 Thông tư này, các sở, ban ngành, UBND các xã, phường, đặc khu tổ chức chỉ đạo thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành. Xử lý kịp thời, đầy đủ những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách.

### **Điều 12. Thực hiện công khai ngân sách nhà nước**

Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

Đối với cấp tỉnh, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công khai ngân sách địa phương và ngân sách cấp tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh và Cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính, tại chuyên mục “Công khai ngân sách” đảm bảo đúng nội dung, hình thức và thời gian công khai theo quy định. Về chế độ báo cáo, Sở Tài chính thực hiện báo cáo điện tử trên hệ thống Cổng Công khai ngân sách của Bộ Tài chính (<http://ckns.mof.gov.vn>) đối với các nội dung quy định tại điểm c khoản 3 Điều 19 Thông tư số 343/2016/TT-BTC.

### **Điều 13. Các quy định khác**

Ngoài các nội dung phân bổ, giao dự toán được quy định tại Quyết định này, các sở, ban ngành và các xã, phường, đặc khu còn phải thực hiện đúng quy định liên quan khác của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

**Điều 14. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026 và áp dụng đối với năm ngân sách 2026.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi văn bản mới thì áp dụng theo văn bản mới đó.

**Điều 15.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách tỉnh; Trưởng Thuế tỉnh, Chi Cục trưởng chi Cục Hải quan khu vực XII, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XV, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu; Trưởng các phòng giao dịch thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực XV chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc đề nghị báo cáo kịp thời về UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính) để xem xét giải quyết theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 15;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, các phòng, ban, đơn vị;
- Công TT-ĐT tỉnh;
- Lưu: VT, P.KTTHVTT12.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hoàng Giang**